

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 14042/BTC-TCT

V/v chính sách thuế TNDN.

Hà Nội, ngày 21 tháng 10 năm 2013

Kính gửi: - Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội;

Bộ Tài chính nhận được công văn số 613/CV-FJV ngày 19/6/2013 của Công ty TNHH Kỹ thuật số Fujisho Việt Nam về ưu đãi thuế TNDN theo giấy phép đầu tư. Nội dung vướng mắc như sau:

Công ty Fujisho được thành lập theo Giấy chứng nhận đầu tư số 375/GP-HN ngày 6/6/2006 do Ủy ban nhân dân TP Hà Nội cấp, ngành nghề kinh doanh: gia công các bản vẽ kỹ thuật số cho khách hàng Nhật Bản, xuất khẩu 100% sản phẩm.

Theo quy định tại Điều 2 của Giấy phép đầu tư, Công ty Fujisho hoạt động chính trong lĩnh vực sử dụng phần mềm Microsoft Office hoặc Adobe để gia công các bản vẽ kỹ thuật số cho khách hàng Nhật Bản và toàn bộ sản phẩm gia công được xuất cho khách. Theo đó, công ty được hưởng ưu đãi về thuế TNDN: Thuế TNDN bằng 10% trong vòng 15 năm kể từ khi bắt đầu hoạt động sản xuất kinh doanh và bằng 28% trong các năm tiếp theo. Doanh nghiệp được miễn thuế TNDN trong vòng 04 năm kể từ khi có thu nhập chịu thuế và giảm 50% thuế TNDN trong 09 năm tiếp theo.

Năm 2008 là năm đầu tiên Công ty TNHH Kỹ thuật số Fujisho Việt Nam có phát sinh thu nhập chịu thuế. Theo Giấy phép đầu tư, Công ty miễn thuế TNDN phát sinh của các năm 2008, 2009 được miễn.

Ngày 18/5/2012, Đoàn kiểm tra thuế của Cục Thuế TP Hà Nội đã tiến hành thanh quyết toán thuế tại Công ty. Tuy nhiên, liên quan đến các ưu đãi được hưởng theo quy định tại Giấy phép đầu tư như: miễn thuế TNDN cho các năm 2008 và 2009 Đoàn kiểm tra không chấp thuận với lý do đơn vị không đáp ứng các điều kiện theo quy định tại Giấy phép đầu tư cụ thể: ngành nghề kinh doanh của Công ty là dịch vụ không phải doanh nghiệp sản xuất xuất khẩu theo quy định tại Nghị định số 164/2003/NĐ-CP. Kiến nghị truy thu tổng số tiền thuế TNDN cộng tiền phạt chậm nộp của 2 năm 2008 và 2009 là 485.971.736 đồng.

Công ty cho rằng: trường hợp Công ty không thỏa mãn điều kiện theo quy định Giấy phép đầu tư sản xuất xuất khẩu và thực hiện tại địa bàn thuộc Danh mục C của Nghị định số 164/2003/NĐ-CP hoặc dịch vụ phần mềm hay sản xuất phần mềm nhưng vẫn thỏa mãn điều kiện doanh nghiệp đạt tỷ lệ xuất khẩu theo quy định tại Điều 36 Nghị định số 164/2003/NĐ-CP vẫn được ưu đãi thuế TNDN.

Về vấn đề này, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

1. Xác định điều kiện ưu đãi thuế TNDN theo Giấy phép đầu tư:

Tại khoản 11 Điều 36 Nghị định số 164/2003/NĐ-CP ngày 22/12/2003 của Chính phủ về thuế TNDN quy định: “11. Được miễn thuế 04 năm, kể từ khi có thu nhập chịu thuế và giảm 50% số thuế phải nộp cho 09 năm tiếp theo đối với cơ sở kinh doanh mới thành lập từ dự án đầu tư thuộc ngành nghề, lĩnh vực quy định tại Danh mục A và thực hiện tại địa bàn quy định tại Danh mục C Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này, đồng thời đáp ứng điều kiện về sử dụng lao động quy định tại Điều 33 của Nghị định này và số lao động là người dân tộc thiểu số chiếm trên 30% trên tổng số lao động bình quân sử dụng trong năm của cơ sở kinh doanh.”.

Căn cứ Giấy phép đầu tư số 375/GP-HN do UBND thành phố Hà Nội cấp ngày 06/06/2006 cho Công ty TNHH Kỹ thuật số Fujisho Việt Nam và đối chiếu với các điều kiện quy định tại khoản 11 Điều 36 Nghị định số 164/2003/NĐ-CP ngày 22/12/2003 của Chính phủ thì thực tế Công ty không đáp ứng được điều kiện hưởng ưu đãi thuế TNDN như quy định tại Giấy phép đầu tư.

2. Xác định điều kiện ưu đãi thuế TNDN theo xuất khẩu:

- Theo quy định tại khoản 2 Điều 36 Nghị định số 164/2003/NĐ-CP ngày 22/12/2003 của Chính phủ quy định: “2. Được miễn thuế 02 năm, kể từ khi có thu nhập chịu thuế và giảm 50% số thuế phải nộp cho 03 năm tiếp theo đối với cơ sở kinh doanh mới thành lập từ dự án đầu tư thuộc ngành nghề, lĩnh vực quy định tại Danh mục A Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này hoặc đáp ứng điều kiện về sử dụng lao động quy định tại Điều 33 của Nghị định này.”.

- Tại Mục III Danh mục A Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 164/2003/NĐ-CP quy định về ngành nghề, lĩnh vực được hưởng ưu đãi đầu tư quy định: “Dự án sản xuất, kinh doanh hàng hóa có mức xuất khẩu đạt giá trị trên 50% tổng giá trị hàng hóa sản xuất, kinh doanh của dự án trong năm tài chính”.

- Theo công văn số 44/BKHCN-CNC ngày 07/01/2013 của Bộ Khoa học và Công nghệ xác định: xét trường hợp sản phẩm làm ra của Công ty TNHH Kỹ thuật số Fujisho Việt Nam được mô tả là các bản vẽ (kỹ thuật số) được gia công bằng phần mềm Microsoft Office và/hoặc Adobe Photoshop, Illustrator cs, thì sản phẩm đó là sản phẩm nội dung thông tin số, không phải là sản phẩm phần mềm hay dịch vụ phần mềm.

- Theo công văn của Tổng cục Hải quan thì sản phẩm sử dụng phần mềm Microsoft Office và Adobe để gia công các bản vẽ kỹ thuật số là sản phẩm nội dung thông tin số (chưa được in ra giấy hoặc các chất liệu khác) chưa có mã số cụ thể. Trường hợp Công ty TNHH Kỹ thuật số Fujisho Việt Nam xuất khẩu các bản vẽ kỹ thuật số cho khách hàng Nhật Bản thì không phải làm thủ tục hải quan.

- Theo công văn của Cục Thuế TP Hà Nội báo cáo; Công ty TNHH Kỹ thuật số Fujisho Việt Nam thực hiện thủ tục xuất khẩu theo loại hình xuất khẩu dịch vụ - không phải mở tờ khai hải quan.

Như vậy, trường hợp Công ty TNHH Kỹ thuật số Fujisho Việt Nam xuất khẩu các bản vẽ kỹ thuật số cho khách hàng Nhật Bản theo loại hình xuất khẩu dịch vụ - không phải mở tờ khai hải quan, không phải xuất khẩu hàng hóa và không phải là hoạt động sản xuất sản phẩm phần mềm.

Do vấn đề vướng mắc của Công ty TNHH Kỹ thuật số Fujisho Việt Nam liên quan đến: (i) Giấy phép đầu tư do UBND TP Hà Nội cấp có quy định cụ thể mức ưu đãi thuế TNDN Công ty được hưởng; (ii) Theo danh mục ngành nghề, lĩnh vực được hưởng ưu đãi đầu tư quy định xuất khẩu hàng hóa thì được ưu đãi thuế TNDN; xuất khẩu dịch vụ kỹ thuật số có thuộc danh mục ưu đãi đầu tư để được hưởng ưu đãi thuế TNDN thì chưa được hướng dẫn rõ.

Về vấn đề này, Bộ Tài chính xin ý kiến của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, Bộ Kế hoạch và Đầu tư thuộc cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép ưu đãi đầu tư về: Các điều kiện xác định ngành nghề, lĩnh vực ưu đãi đầu tư theo Giấy phép đầu tư Công ty được hưởng nhưng thực tế Công ty không đáp ứng điều kiện ưu đãi; Quan điểm xác định hoạt động gia công bản vẽ kỹ thuật số để xuất khẩu có phải là hoạt động “sản xuất, kinh doanh hàng hóa” hay không?

Bộ Tài chính mong sớm nhận được ý kiến phúc đáp của Quý Ủy ban và Quý Bộ để thống nhất quan điểm trả lời Công ty./.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Đỗ Hoàng Anh Tuấn